

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BẾN CÁT
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 20/2024/HS-ST
Ngày: 26-01-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BẾN CÁT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Thế Thị Ngọc Anh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lương Thanh Nhàn

Ông Lê Thành Tâm

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Huỳnh Ngọc Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Vui - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 254/2023/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2024/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 01 năm 2024, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thanh T, sinh năm 1978 tại tỉnh Kiên Giang; hộ khẩu thường trú: Ấp B, xã L, huyện G, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh M (đã chết) và bà Trần Thị M1; vợ là Nguyễn Thị G và có 01 con sinh năm 2011; tiền án: Không; tiền sự: Không; ngày 14/02/2023 bị tạm giữ, tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thị xã B cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

2. Đàm Trần D, sinh năm 2001 tại tỉnh Đắk Lắk; hộ khẩu thường trú: Thôn C, xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; tạm trú: Nhà trọ C (C), đường NH3, tổ C, khu phố G, phường C, thị xã B, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đàm Văn K và bà Trần Thị L; vợ là H Linh Liêng; có 01 con sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: Không; ngày 14/02/2023 bị tạm giữ tại nhà tạm giữ Công an thị xã B, đến ngày 23/02/2023 được thay đổi biện pháp ngăn chặn, tại ngoại cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 5/2022, Nguyễn Thanh T đặt mua các con dấu giả với giá 2.500.000 đồng của người đàn ông (không rõ lai lịch) để sử dụng làm giả tài liệu của hồ sơ xin việc làm bán cho người có nhu cầu xin việc nhằm thu lợi bất chính. Để có khách đặt làm hồ sơ giả, T nhờ N (không rõ lai lịch) sử dụng tên tài khoản mạng xã hội Zalo “+84396072459” nhắn tin địa chỉ và số điện thoại của khách qua tài khoản Zalo “Chàng Trai Dễ Thương” của Nguyễn Thanh T để T liên hệ.

Khoảng đầu tháng 02/2023, Đàm Trần D vào mạng xã hội Facebook nhóm “Tìm việc làm M, 2, 3 B, Bình Dương” thì thấy tài khoản “Triệu Lê Dĩnh” để lại nhiều bình luận trong nhiều bài viết khác nhau trong đó có nội dung là nhận công chứng các loại giấy tờ. Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 06/02/2023, D liên hệ qua tài khoản Facebook tên “Triệu Lê D1” đặt làm giả hồ sơ xin việc làm thì người sử dụng tài khoản Facebook tên “Triệu Lê D1” nhắn tin báo giá 400.000 đồng và yêu cầu D cung cấp 05 tấm hình chân dung kích thước 03cm x 04cm, 02 bản photocopy căn cước công dân và 01 bản photocopy bằng tốt nghiệp Trung học phổ thông của D. D đồng ý và nhắn số điện thoại của D là 0362776506 để liên lạc.

Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, đối tượng tên N (không rõ lai lịch) sử dụng tên tài khoản mạng xã hội Zalo “+84396072459” nhắn tin qua tài khoản Zalo “Chàng Trai Dễ Thương” của Nguyễn Thanh T về việc D cần làm hồ sơ xin việc giả và nhắn số điện thoại của D để T liên lạc. Sau đó, T sử dụng điện thoại di động hiệu S gắn sim số 0941295877 gọi điện thoại nói D đem 05 tấm hình chân dung kích thước 03cm x 04cm, 02 bản photocopy Căn cước công dân và 01 bản photocopy bằng tốt nghiệp Trung học phổ thông của D đến khu vực trước cổng Công Ty TNHH S1, rồi T điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Sirius biển số: 68G1 – 367.22 đến điểm hẹn gặp D nhận đem về nhà cạnh đường TC1 thuộc khu phố F, phường T, thị xã B, Bình Dương để làm giả hồ sơ xin việc cho D.

Cách thức làm giả hồ sơ xin việc làm giả của T cụ thể như sau: T dán ảnh chân dung của D lên 01 Đơn xin việc, 02 Sơ yếu lý lịch, 01 Giấy xác nhận hạnh kiểm và 01 Giấy khám sức khỏe. Sau đó, T sử dụng các con dấu đặt mua được, đóng dấu xác nhận lên 02 bản photocopy Căn cước công dân số: 066201009264, 01 bản photocopy Bằng tốt nghiệp trung học phổ thông mang tên Đàm Trần D, 01 Đơn đề nghị xác nhận tạm trú, 01 Đơn xin việc, 02 Sơ yếu lý lịch, 01 Giấy xác nhận hạnh kiểm và 01 Giấy khám sức khỏe. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, T sử dụng điện thoại di động hiệu S gắn sim số 0941295877 gọi điện thoại hẹn D đến khu vực trước cổng Công Ty TNHH S1 để nhận hồ sơ. Sau đó, D đi đến điểm hẹn trả cho T số tiền 400.000 đồng và nhận được hồ sơ xin việc gồm (09 tài liệu):

- 02 (hai) bản photocopy Căn cước công dân số: 066201009264 mang tên Đàm Trần D, có hình dấu tròn đỏ với nội dung “* U.B.N.D PHƯỜNG TÂN ĐỊNH T.X BẾN CÁT T. BÌNH DƯƠNG” và có chữ ký tên “Nguyễn Duy Q”;
- 01 (một) bản photocopy Bằng tốt nghiệp trung học phổ thông mang tên Đàm Trần D, có hình dấu tròn đỏ với nội dung “* U.B.N.D PHƯỜNG TÂN ĐỊNH T.X BẾN CÁT T. BÌNH DƯƠNG” và có chữ ký tên “Nguyễn Duy Q”;
- 01 (một) “Đơn xin việc” dán ảnh chân dung của D, có hình dấu tròn đỏ với nội dung “* U.B.N.D PHƯỜNG TÂN ĐỊNH T.X BẾN CÁT T. BÌNH DƯƠNG” và có chữ ký tên “Nguyễn Duy Q”;
- 02 (hai) “Sơ yếu lý lịch” dán ảnh chân dung của D, có hình dấu tròn đỏ với nội dung “* U.B.N.D PHƯỜNG TÂN ĐỊNH T.X BẾN CÁT T. BÌNH DƯƠNG” và có chữ ký tên “Nguyễn Duy Q”;
- 01 (một) “Giấy xác nhận hạnh kiểm” dán ảnh chân dung của D, có hình dấu tròn đỏ với nội dung “* CÔNG AN THỊ XÃ BẾN CÁT - T BÌNH DƯƠNG * CÔNG AN PHƯỜNG TÂN ĐỊNH” và có chữ ký tên “Thiếu tá Lê Tiến L1”;
- 01 (một) “Giấy khám sức khỏe” dán ảnh chân dung của D, có hình dấu tròn đỏ với nội dung “* M.S.D.N: 3702698422.C.T.T.N.H.H * H.BÀU BÀNG - T. BÌNH DƯƠNG – CÔNG TY TNHH B” và có chữ ký tên “Bs Lê Thế H”;
- 01 (một) “Đơn đề nghị xác nhận tạm trú” đề ngày 02/02/2023 có hình dấu tròn đỏ với nội dung “* CÔNG AN THỊ XÃ BẾN CÁT - T BÌNH DƯƠNG * CÔNG AN PHƯỜNG TÂN ĐỊNH”, có chữ ký tên “Thiếu tá Lê Tiến L1”.

Sau đó, D đem toàn bộ tài liệu giả về phòng số 09 nhà trọ Bảy Huệ cạnh đường NH2 thuộc khu phố G, phường C, thị xã B, tỉnh Bình Dương nơi D thuê ở, điền đầy đủ thông tin cá nhân, ký và ghi họ tên của D vào 01 Đơn xin việc, 01 Sơ yếu lý lịch, 01 Giấy xác nhận hạnh kiểm và 01 Giấy khám sức khỏe.

Sáng ngày 14/02/2023, D đem 01 bộ hồ sơ giả gồm: 01 bản photocopy Căn cước công dân số: 066201009264, 01 bản photocopy Bằng tốt nghiệp trung học phổ thông mang tên Đàm Trần D, 01 Đơn đề nghị xác nhận tạm trú, 01 Đơn xin việc, 01 Sơ yếu lý lịch, 01 Giấy xác nhận hạnh kiểm và 01 Giấy khám sức khỏe đến nộp tại Công ty TNHH M2, địa chỉ: đường D, phường T, thị xã B, Bình Dương để xin việc làm. Công ty TNHH M2 đồng ý nhận D vào làm việc nhưng yêu cầu D bổ sung giấy xác nhận thông tin cư trú. Lúc này, D xin rút lại Đơn đề nghị xác nhận tạm trú đem đến Công an phường T để xin xác nhận thông tin cư trú thì bị lực lượng Công an phường T phát hiện có dấu hiệu làm giả tài liệu nên mời làm việc. Sau đó, vụ việc được chuyển giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã B giải quyết theo thẩm quyền.

Vật chứng thu giữ:

* Thu giữ từ Đàm Trần D:

- 01 điện thoại di động hiệu OPPO, số IMEI 1: 869318049835099, số IMEI 2: 869318049835081;

- 01 xe mô tô hiệu Honda WinnerX màu đen, biển số: 47K1 – 353.19.

Quá trình điều tra, thu giữ của Đàm Trần D:

- 01 (một) bản photocopy Căn cước công dân số: 066201009264 mang tên Đàm Trần D, có hình dấu tròn đỏ với nội dung “* U.B.N.D PHƯỜNG TÂN ĐỊNH T.X BẾN CÁT T. BÌNH DƯƠNG” và có chữ ký tên “Nguyễn Duy Q”;

- 01 (một) “Sơ yếu lý lịch” dán ảnh chân dung của D, có hình dấu tròn đỏ với nội dung “* U.B.N.D PHƯỜNG TÂN ĐỊNH T.X BẾN CÁT T. BÌNH DƯƠNG” và có chữ ký tên “Nguyễn Duy Q”. Nhưng để trống thông tin.

* Thu giữ của Công ty TNHH M2: 01 bộ hồ sơ xin việc của Đàm Trần D, gồm:

- 01 (một) bản photocopy Căn cước công dân số: 066201009264 mang tên Đàm Trần D, có hình dấu tròn đỏ với nội dung “* U.B.N.D PHƯỜNG TÂN ĐỊNH T.X BẾN CÁT T. BÌNH DƯƠNG” và có chữ ký tên “Nguyễn Duy Q”;

- 01 (một) bản photocopy Bằng tốt nghiệp trung học phổ thông mang tên Đàm Trần D, có hình dấu tròn đỏ với nội dung “* U.B.N.D PHƯỜNG TÂN ĐỊNH T.X BẾN CÁT T. BÌNH DƯƠNG” và có chữ ký tên “Nguyễn Duy Q”;

- 01 (một) “Đơn xin việc” dán ảnh chân dung của D, có hình dấu tròn đỏ với nội dung “* U.B.N.D PHƯỜNG TÂN ĐỊNH T.X BẾN CÁT T. BÌNH DƯƠNG” và có chữ ký tên “Nguyễn Duy Q”;

- 01 (một) “Sơ yếu lý lịch” dán ảnh chân dung của D, có hình dấu tròn đỏ với nội dung “* U.B.N.D PHƯỜNG TÂN ĐỊNH T.X BẾN CÁT T. BÌNH DƯƠNG” và có chữ ký tên “Nguyễn Duy Q”;

- 01 (một) “Giấy xác nhận hạnh kiểm” dán ảnh chân dung của D, có hình dấu tròn đỏ với nội dung “* CÔNG AN THỊ XÃ BẾN CÁT - T BÌNH DƯƠNG * CÔNG AN PHƯỜNG TÂN ĐỊNH” và có chữ ký tên “Thiếu tá Lê Tiến L1”;

- 01 (một) “Giấy khám sức khỏe” dán ảnh chân dung của D, có hình dấu tròn đỏ với nội dung “* M.S.D.N: 3702698422.C.T.T.N.H.H * H.BÀU BÀNG - T. BÌNH DƯƠNG – CÔNG TY TNHH B” và có chữ ký tên “Bs Lê Thế H”;

* Thu giữ của Nguyễn Thanh T:

- 01 (một) điện thoại di động hiệu S, số IMEI 1: 358244107887764, số IMEI 2: 358245107887761;

- 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, màu đen trắng, biển số: 68G1 - 367.22;

- 01 (một) Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số: 013844;

- 01 (một) bộ hồ sơ bên trong có các loại tài liệu gồm:

+ 01 (một) “Đơn xin việc” dán ảnh chân dung kích thước 03cm x 04cm, có hình dấu tròn đỏ với nội dung “* U.B.N.D PHƯỜNG TÂN ĐỊNH T.X BẾN

CÁT T. BÌNH DƯƠNG” và chữ ký tên “Nguyễn Duy Q”, không điền thông tin cá nhân.

+ 02 (hai) “Sơ yếu lý lịch” có dán ảnh chân dung kích thước 03cm x 04cm, có hình dấu tròn đỏ với nội dung “* U.B.N.D PHƯỜNG TÂN ĐỊNH T.X BẾN CÁT T. BÌNH DƯƠNG” và chữ ký tên “Nguyễn Duy Q”, không điền thông tin cá nhân.

+ 01 (một) “Giấy xác nhận hạnh kiểm” có dán ảnh chân dung kích thước 03cm x 04cm, có hình dấu tròn đỏ với nội dung “* CÔNG AN THỊ XÃ BẾN CÁT - T BÌNH DƯƠNG * CÔNG AN PHƯỜNG TÂN ĐỊNH” và chữ ký tên “Thiếu tá Lê Tiến L1”, không điền thông tin cá nhân.

+ 01 (một) “Giấy khám sức khỏe” có dán ảnh chân dung kích thước 03cm x 04cm, có hình dấu tròn đỏ với nội dung “* M.S.D.N: 3702698422.C.T.T.N.H.H * H.BÀU BÀNG - T. BÌNH DƯƠNG – CÔNG TY TNHH B” và chữ ký tên “Bs Lê Thế H”, không điền thông tin cá nhân.

- 01 (một) bộ hồ sơ bên trong có các loại tài liệu gồm:

+ 02 (hai) bản photocopy Căn cước công dân số: 089303000539 mang tên Lý Thị Mỹ T1 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 25/03/2021 có hình dấu tròn đỏ với nội dung “* U.B.N.D PHƯỜNG TÂN ĐỊNH T.X BẾN CÁT T. BÌNH DƯƠNG” và chữ ký tên “Nguyễn Duy Q”;

+ 01 (một) bản photocopy Sổ hộ khẩu gia đình số: 153/VT do Công an xã V, huyện T, tỉnh An Giang cấp ngày 12/11/2005 có hình dấu tròn đỏ với nội dung “* U.B.N.D PHƯỜNG TÂN ĐỊNH T.X BẾN CÁT T. BÌNH DƯƠNG” và chữ ký tên “Nguyễn Duy Q”;

+ 01 (một) “Đơn xin việc” có dán ảnh chân dung kích thước 03cm x 04cm giống, có hình dấu tròn đỏ với nội dung “* U.B.N.D PHƯỜNG TÂN ĐỊNH T.X BẾN CÁT T. BÌNH DƯƠNG” và chữ ký tên “Nguyễn Duy Q”, không điền thông tin cá nhân.

+ 02 (hai) “Sơ yếu lý lịch” có dán ảnh chân dung kích thước 03cm x 04cm, có hình dấu tròn đỏ với nội dung “* U.B.N.D PHƯỜNG TÂN ĐỊNH T.X BẾN CÁT T. BÌNH DƯƠNG” và chữ ký tên “Nguyễn Duy Q”, không điền thông tin cá nhân.

+ 01 (một) “Giấy xác nhận hạnh kiểm” có dán ảnh chân dung kích thước 03cm x 04cm, có hình dấu tròn đỏ với nội dung “* CÔNG AN THỊ XÃ BẾN CÁT - T BÌNH DƯƠNG * CÔNG AN PHƯỜNG TÂN ĐỊNH” và chữ ký tên “Thiếu tá Lê Tiến L1”, không điền thông tin cá nhân.

+ 01 (một) “Giấy khám sức khỏe” có dán ảnh chân dung kích thước 03cm x 04cm, có hình dấu tròn đỏ với nội dung “* M.S.D.N:

3702698422.C.T.T.N.H.H * H.BÀU BÀNG - T. BÌNH DƯƠNG – CÔNG TY TNHH B” và chữ ký tên “Bs Lê Thế H”, không điền thông tin cá nhân.

Cùng ngày 14/02/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã B khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Thanh T địa chỉ: đường T, khu phố F, phường T, thị xã B, tỉnh Bình Dương, thu giữ:

- 01 (một) mộc hình chữ nhật, màu đỏ, nhãn hiệu DTstamp® được khắc nội dung “BẢN SAO”. Tình trạng nguyên vẹn, đã qua sử dụng;

- 01 (một) con dấu hình tròn nhãn hiệu DTstamp® được khắc nội dung “* U.B.N.D PHƯỜNG TÂN ĐỊNH T.X BẾN CÁT T. BÌNH DƯƠNG”. Tình trạng nguyên vẹn, đã qua sử dụng;

- 01 (một) mộc hình chữ nhật, màu đỏ, nhãn hiệu DTstamp® được khắc nội dung “CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH Số chứng thực: Quyển số: SCT/BS/...../..... UBND Phường T”. Tình trạng nguyên vẹn, đã qua sử dụng;

- 01 (một) mộc tên hình chữ nhật, màu đỏ, nhãn hiệu DTstamp® được khắc nội dung “Nguyễn Duy Q”. Tình trạng nguyên vẹn, đã qua sử dụng;

- 01 (một) con dấu hình tròn, màu đỏ, nhãn hiệu DTstamp® được khắc nội dung “* M.S.D.N: 3702698422.C.T.T.N.H.H * H.BÀU BÀNG - T. BÌNH DƯƠNG – CÔNG TY TNHH B”. Tình trạng nguyên vẹn, đã qua sử dụng;

- 01 (một) mộc hình chữ nhật, màu xanh, nhãn hiệu DTstamp® được khắc nội dung “Bs . Lê Thế H”. Tình trạng nguyên vẹn, đã qua sử dụng;

- 01 (một) mộc hình chữ nhật, màu đỏ, nhãn hiệu DTstamp® được khắc nội dung “PHÓ GIÁM ĐỐC”. Tình trạng nguyên vẹn, đã qua sử dụng.

Tại Cơ quan điều tra Công an thị xã B, Nguyễn Thanh T, Đàm Trần D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án. T khai: Quá trình làm giả tài liệu, Nguyễn Thanh T thu lợi bất chính từ việc phạm tội số tiền 4.000.000 đồng. Đối với hồ sơ xin việc giả mang tên Lý Thị Mỹ T1 là của N (không rõ lai lịch) cung cấp thông tin hình ảnh cho Nguyễn Thanh T làm giả hồ sơ, T chưa từng gặp Lý Thị Mỹ T1.

Lý Thị Mỹ T1 khai: T1 làm mất thẻ Căn cước công dân của mình và sổ hộ khẩu của gia đình (do cha T1 là ông Lý Thanh P, sinh năm 1974, HKTT: ấp T, xã V, huyện T, tỉnh An Giang đứng tên chủ hộ) vào đầu tháng 02/2023, khi đang đi xin việc làm. T1 không quen biết ai tên Nguyễn Thanh T và cũng không nhờ ai xin việc làm dùm.

Quá trình điều tra xác minh số điện thoại “+84396072459” do Nguyễn Bá Đ (sinh năm: 2005, HKTT: xóm E, xã Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An) đứng tên

đăng ký. Tuy nhiên, Nguyễn Thanh T nhận dạng xác định Nguyễn Bá Đ không phải là người tên N.

Theo Kết luận giám định số: 81/KL-KTHS ngày 23/02/2023 và Kết luận giám định số: 128/KL-KTHS ngày 29/3/2023 của Phòng K1 Công an tỉnh B, kết luận:

- Chữ ký mang tên “Nguyễn Duy Q”, Lê Tiến L1” và “Lê Thế H”; hình dấu tròn có nội dung “* U.B.N.D PHƯỜNG TÂN ĐỊNH T.X BẾN CÁT T. BÌNH DƯƠNG”, “* CÔNG AN THỊ XÃ BẾN CÁT - T BÌNH DƯƠNG * CÔNG AN PHƯỜNG TÂN ĐỊNH” và “* M.S.D.N: 3702698422.C.T.T.N.H.H * H.BÀU BÀNG - T. BÌNH DƯƠNG – CÔNG TY TNHH B”, hình dấu có nội dung “CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH – Số chứng thực: Quyền số: SCT/BS – UBND Phường T – CHỦ TỊCH”, “BẢN SAO”, “PHÓ TRƯỞNG CÔNG AN PHƯỜNG”, “PHÓ GIÁM ĐỐC” và hình dấu tên “Nguyễn Duy Q”, “Thiếu tá Lê Tiến L1”, “Bs. Lê Thế H” trên các tài liệu thu giữ của Nguyễn Thanh T, Đàm Trần D và Công ty TNHH M2 so với chữ ký của Nguyễn Duy Q, Lê Tiến L1, Lê Thế H, hình dấu tròn, hình dấu tên có cùng nội dung, hình dấu có nội dung “CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH – Số chứng thực: Quyền số: SCT/BS – UBND Phường T – CHỦ TỊCH”, “BẢN SAO”, “PHÓ TRƯỞNG CÔNG AN PHƯỜNG”, “PHÓ GIÁM ĐỐC” thu thập tại Ủy ban nhân dân phường T, Công an phường T và Công ty TNHH B (MSDN: 3702698422) không phải do cùng một người ký và một con dấu đóng ra.

- Chữ ký mang tên “Nguyễn Duy Q”, “Lê Thế H”, hình dấu tròn có nội dung “* U.B.N.D PHƯỜNG TÂN ĐỊNH T.X BẾN CÁT T. BÌNH DƯƠNG”, “* M.S.D.N: 3702698422.C.T.T.N.H.H * H.BÀU BÀNG - T. BÌNH DƯƠNG – CÔNG TY TNHH B”, hình dấu có nội dung “CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH – Số chứng thực: Quyền số: SCT/BS – UBND Phường T – CHỦ TỊCH”, “BẢN SAO”, “PHÓ GIÁM ĐỐC” và hình dấu tên “Nguyễn Duy Q” trên các tài liệu thu giữ của Nguyễn Thanh T, Đàm Trần D và Công ty TNHH M2 so với chữ ký mang tên “Nguyễn Duy Q”, “Lê Thế H” do Nguyễn Thanh T ký thực nghiệm và hình dấu có cùng nội dung trên tài liệu mẫu (Bản thực nghiệm điều tra kèm theo Biên bản thực nghiệm điều tra lập hồi 15 giờ 30 ngày ngày 16/02/2023) do cùng một người ký và có nguồn gốc từ cùng một con dấu đóng ra.

Xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, màu đen trắng, biển số: 68G1 - 367.22 do bà Nguyễn Thị G đứng tên đăng ký. Khoảng tháng 3 năm 2022, bà G chung sống với T như vợ chồng không có đăng ký kết hôn. Bà Nguyễn Thị G cho Nguyễn Thanh T mượn sử dụng, không biết T làm phương tiện dùng vào việc phạm tội. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã giao trả xe cho bà G. Đối với xe mô tô hiệu Honda WinnerX màu đen, biển số: 47K1 – 353.19 do Đàm Trần D đứng tên đăng ký. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã giao trả xe cho D.

Tại bản Cáo trạng số 270/CT-VKS-BC ngày 30 tháng 11 năm 2023 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Nguyễn Thanh T về tội: “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức” theo điểm a khoản 3 Điều 341 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; truy tố bị cáo Đàm Trần D về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” theo khoản 1 Điều 341 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội có nội dung vẫn giữ nguyên quyết định Cáo trạng đã truy tố, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 341; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 341; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Đàm Trần D từ 8 đến 10 tháng cải tạo không giam giữ.

Về biện pháp tư pháp:

Về vật chứng:

+ Đề nghị tịch thu sung ngân sách Nhà nước điện thoại 01 điện thoại di động hiệu S, số IMEI 1: 358244107887764, số IMEI 2: 358245107887761 của bị cáo T do bị cáo dùng vào việc liên hệ cung cấp tài liệu giả.

+ Đề nghị tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) mộc hình chữ nhật, màu đỏ, nhãn hiệu DTstamp® được khắc nội dung “BẢN SAO”.

- 01 (một) con dấu hình tròn nhãn hiệu DTstamp® được khắc nội dung “* U.B.N.D PHƯỜNG TÂN ĐỊNH T.X BẾN CÁT T. BÌNH DƯƠNG”. Tình trạng nguyên vẹn, đã qua sử dụng;

- 01 (một) mộc hình chữ nhật, màu đỏ, nhãn hiệu DTstamp® được khắc nội dung “CHÚNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH Số chứng thực: Quyển số: SCT/BS/...../..... UBND Phường T”. Tình trạng nguyên vẹn, đã qua sử dụng;

- 01 (một) mộc tên hình chữ nhật, màu đỏ, nhãn hiệu DTstamp® được khắc nội dung “Nguyễn Duy Q”. Tình trạng nguyên vẹn, đã qua sử dụng;

- 01 (một) con dấu hình tròn, màu đỏ, nhãn hiệu DTstamp® được khắc nội dung “* M.S.D.N: 3702698422.C.T.T.N.H.H * H.BÀU BÀNG - T. BÌNH DƯƠNG – CÔNG TY TNHH B”. Tình trạng nguyên vẹn, đã qua sử dụng;

- 01 (một) mộc hình chữ nhật, màu xanh, nhãn hiệu DTstamp® được khắc nội dung “Bs . Lê Thế H”. Tình trạng nguyên vẹn, đã qua sử dụng;

- 01 (một) mộc hình chữ nhật, màu đỏ, nhãn hiệu DTstamp® được khắc nội dung “PHÓ GIÁM ĐỐC”. Tình trạng nguyên vẹn, đã qua sử dụng.

+ Buộc bị cáo T nộp 4.000.000 đồng thu lợi bất chính.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện Kiểm sát.

Các bị cáo có ý kiến: Thống nhất với bản cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã B, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản Cáo trạng truy tố. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo có trong hồ sơ vụ án và các chứng cứ, tài liệu đã thu thập tại hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Bị cáo Nguyễn Thanh T đặt mua 02 con dấu giả của một đối tượng không rõ lai lịch gồm 01 (một) con dấu hình tròn nhãn hiệu DTstamp® được khắc nội dung “* U.B.N.D PHƯỜNG TÂN ĐỊNH T.X BẾN CÁT T. BÌNH DƯƠNG” và 01 (một) con dấu hình tròn, màu đỏ, nhãn hiệu DTstamp® được khắc nội dung “* M.S.D.N: 3702698422.C.T.T.N.H.H * H.BÀU BÀNG - T. BÌNH DƯƠNG – CÔNG TY TNHH B” để làm tài liệu giả. Bị cáo T đã làm tổng cộng 22 tài liệu giả của cơ quan tổ chức trong đó bao gồm có 09 tài liệu giả do bị cáo Đàm Trần D đặt làm bằng việc cung cấp thông tin, hình ảnh. Bị cáo D sử dụng tài liệu giả với mục đích xin việc làm thì bị bắt, các tài liệu giả của cơ quan, tổ chức bị cáo D sử dụng gồm:

- 02 (hai) bản photocopy Căn cước công dân số: 066201009264 mang tên Đàm Trần D, có hình dấu tròn đỏ với nội dung “* U.B.N.D PHƯỜNG TÂN ĐỊNH T.X BẾN CÁT T. BÌNH DƯƠNG” và có chữ ký tên “Nguyễn Duy Q”;

- 01 (một) bản photocopy Bằng tốt nghiệp trung học phổ thông mang tên Đàm Trần D, có hình dấu tròn đỏ với nội dung “* U.B.N.D PHƯỜNG TÂN ĐỊNH T.X BẾN CÁT T. BÌNH DƯƠNG” và có chữ ký tên “Nguyễn Duy Q”;

- 01 (một) “Đơn xin việc” dán ảnh chân dung của D, có hình dấu tròn đỏ với nội dung “* U.B.N.D PHƯỜNG TÂN ĐỊNH T.X BẾN CÁT T. BÌNH DƯƠNG” và có chữ ký tên “Nguyễn Duy Q”;

- 02 (hai) “Sơ yếu lý lịch” dán ảnh chân dung của D, có hình dấu tròn đỏ với nội dung “* U.B.N.D PHƯỜNG TÂN ĐỊNH T.X BẾN CÁT T. BÌNH DƯƠNG” và có chữ ký tên “Nguyễn Duy Q”;

- 01 (một) “Giấy xác nhận hạnh kiểm” dán ảnh chân dung của D, có hình dấu tròn đỏ với nội dung “* CÔNG AN THỊ XÃ BẾN CÁT - T BÌNH DƯƠNG * CÔNG AN PHƯỜNG TÂN ĐỊNH” và có chữ ký tên “Thiếu tá Lê Tiến L1”;

- 01 (một) “Giấy khám sức khỏe” dán ảnh chân dung của D, có hình dấu tròn đỏ với nội dung “* M.S.D.N: 3702698422.C.T.T.N.H.H * H.BÀU BÀNG - T. BÌNH DƯƠNG – CÔNG TY TNHH B” và có chữ ký tên “Bs Lê Thế H”;

- 01 (một) “Đơn đề nghị xác nhận tạm trú” đề ngày 02/02/2023 có hình dấu tròn đỏ với nội dung “* CÔNG AN THỊ XÃ BẾN CÁT - T BÌNH DƯƠNG * CÔNG AN PHƯỜNG TÂN ĐỊNH”, có chữ ký tên “Thiếu tá Lê Tiến L1”.

Thu giữ của bị cáo T 13 tài liệu giả của cơ quan, tổ chức gồm:

- 01 (một) “Đơn xin việc” dán ảnh chân dung kích thước 03cm x 04cm, có hình dấu tròn đỏ với nội dung “* U.B.N.D PHƯỜNG TÂN ĐỊNH T.X BẾN CÁT T. BÌNH DƯƠNG” và chữ ký tên “Nguyễn Duy Q”, không điền thông tin cá nhân.

- 02 (hai) “Sơ yếu lý lịch” có dán ảnh chân dung kích thước 03cm x 04cm, có hình dấu tròn đỏ với nội dung “* U.B.N.D PHƯỜNG TÂN ĐỊNH T.X BẾN CÁT T. BÌNH DƯƠNG” và chữ ký tên “Nguyễn Duy Q”, không điền thông tin cá nhân.

- 01 (một) “Giấy xác nhận hạnh kiểm” có dán ảnh chân dung kích thước 03cm x 04cm, có hình dấu tròn đỏ với nội dung “* CÔNG AN THỊ XÃ BẾN CÁT - T BÌNH DƯƠNG * CÔNG AN PHƯỜNG TÂN ĐỊNH” và chữ ký tên “Thiếu tá Lê Tiến L1”, không điền thông tin cá nhân.

- 01 (một) “Giấy khám sức khỏe” có dán ảnh chân dung kích thước 03cm x 04cm, có hình dấu tròn đỏ với nội dung “* M.S.D.N: 3702698422.C.T.T.N.H.H * H.BÀU BÀNG - T. BÌNH DƯƠNG – CÔNG TY TNHH B” và chữ ký tên “Bs Lê Thế H”, không điền thông tin cá nhân.

- 02 (hai) bản photocopy Căn cước công dân số: 089303000539 mang tên Lý Thị Mỹ T1 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 25/03/2021 có hình dấu tròn đỏ với nội dung “* U.B.N.D PHƯỜNG TÂN ĐỊNH T.X BẾN CÁT T. BÌNH DƯƠNG” và chữ ký tên “Nguyễn Duy Q”;

- 01 (một) bản photocopy Sổ hộ khẩu gia đình số: 153/VT do Công an xã V, huyện T, tỉnh An Giang cấp ngày 12/11/2005 có hình dấu tròn đỏ với nội dung “* U.B.N.D PHƯỜNG TÂN ĐỊNH T.X BẾN CÁT T. BÌNH DƯƠNG” và chữ ký tên “Nguyễn Duy Q”;

- 01 (một) “Đơn xin việc” có dán ảnh chân dung kích thước 03cm x 04cm giống, có hình dấu tròn đỏ với nội dung “* U.B.N.D PHƯỜNG TÂN ĐỊNH T.X BẾN CÁT T. BÌNH DƯƠNG” và chữ ký tên “Nguyễn Duy Q”, không điền thông tin cá nhân.

- 02 (hai) “Sơ yếu lý lịch” có dán ảnh chân dung kích thước 03cm x 04cm, có hình dấu tròn đỏ với nội dung “* U.B.N.D PHƯỜNG TÂN ĐỊNH T.X BẾN CÁT T. BÌNH DƯƠNG” và chữ ký tên “Nguyễn Duy Q”, không điền thông tin cá nhân.

- 01 (một) “Giấy xác nhận hạnh kiểm” có dán ảnh chân dung kích thước 03cm x 04cm, có hình dấu tròn đỏ với nội dung “* CÔNG AN THỊ XÃ BẾN CÁT - T BÌNH DƯƠNG * CÔNG AN PHƯỜNG TÂN ĐỊNH” và chữ ký tên “Thiếu tá Lê Tiến L1”, không điền thông tin cá nhân.

- 01 (một) “Giấy khám sức khỏe” có dán ảnh chân dung kích thước 03cm x 04cm, có hình dấu tròn đỏ với nội dung “* M.S.D.N: 3702698422.C.T.T.N.H.H * H.BÀU BÀNG - T. BÌNH DƯƠNG – CÔNG TY TNHH B” và chữ ký tên “Bs Lê Thế H”, không điền thông tin cá nhân.

Như vậy bị cáo T đã có hành vi làm giả 22 tài liệu của cơ quan, tổ chức. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức” quy định tại điểm a khoản 3 Điều 341 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Bị cáo D có hành vi sử dụng 09 tài liệu giả của cơ quan, tổ chức. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Do đó Cáo trạng số 270/CT-VKS-BC ngày 30 tháng 11 năm 2023 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Nguyễn Thanh T về tội: “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức” theo điểm a khoản 3 Điều 341 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; truy tố bị cáo Đàm Trần D về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” theo khoản 1 Điều 341 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; các bị cáo hoàn toàn đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

Hành vi của các bị cáo trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính của nhà nước về tài liệu của cơ quan, tổ chức, gây ảnh hưởng xấu trong xã hội.

Bị cáo T vì hám lợi nên đã cố ý thực hiện hành vi. Bị cáo D vì muốn có tài liệu để xin việc làm nên đã sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức.

Do vậy, cần có một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo nhằm răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo được cân nhắc, xem xét khi quyết định hình phạt: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Bị cáo D phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Bị cáo D là người dân tộc thiểu số nhận thức pháp luật hạn chế. Do đó Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Bị cáo D phạm tội lần đầu, bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú ổn định. Xét thấy không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà xem xét cho bị cáo hình phạt cải tạo không giam giữ. Do bị cáo D không có thu nhập ổn định nên miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo. Bị cáo D bị tạm giữ 09 ngày (từ ngày 14/02/2023 đến ngày 23/3/2023), do đó sẽ được khấu trừ vào thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

[4] Về biện pháp tư pháp:

+ Cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước điện thoại 01 điện thoại di động hiệu S, số IMEI 1: 358244107887764, số IMEI 2: 358245107887761 của bị cáo T do bị cáo dùng vào việc liên hệ cung cấp tài liệu giả.

+ Cần tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) mộc hình chữ nhật, màu đỏ, nhãn hiệu DTstamp® được khắc nội dung “BẢN SAO”.

- 01 (một) con dấu hình tròn nhãn hiệu DTstamp® được khắc nội dung “* U.B.N.D PHƯỜNG TÂN ĐỊNH T.X BẾN CÁT T. BÌNH DƯƠNG”.

- 01 (một) mộc hình chữ nhật, màu đỏ, nhãn hiệu DTstamp® được khắc nội dung “CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH Số chứng thực: Quyển số: SCT/BS/...../..... UBND Phường T”.

- 01 (một) mộc tên hình chữ nhật, màu đỏ, nhãn hiệu DTstamp® được khắc nội dung “Nguyễn Duy Q”.

- 01 (một) con dấu hình tròn, màu đỏ, nhãn hiệu DTstamp® được khắc nội dung “* M.S.D.N: 3702698422.C.T.T.N.H.H * H.BÀU BÀNG - T. BÌNH DƯƠNG – CÔNG TY TNHH B”.

- 01 (một) mộc hình chữ nhật, màu xanh, nhãn hiệu DTstamp® được khắc nội dung “Bs. Lê Thế H”.

- 01 (một) mộc hình chữ nhật, màu đỏ, nhãn hiệu DTstamp® được khắc nội dung “PHÓ GIÁM ĐỐC”.

+ Buộc bị cáo T nộp 4.000.000 đồng thu lợi bất chính sung ngân sách Nhà nước.

[5] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 341; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức”

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù.

Thời hạn tù được tính từ ngày 14/02/2023.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 341; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Tuyên bố bị cáo Đàm Trần D phạm tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”

Xử phạt bị cáo Đàm Trần D 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ. Được trừ thời gian tạm giữ 09 ngày (từ ngày 14/02/2023 đến ngày 23/02/2023) thành 27 ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo phải chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ là 08 (tám) tháng 03 (ba) ngày.

Thời gian chấp hành cải tạo không giam giữ được tính kể từ ngày Ủy ban nhân dân phường C, thị xã B, tỉnh Bình Dương nhận được bản án, quyết định thi hành án của Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát.

Giao bị cáo Đàm Trần D cho Ủy ban nhân dân phường C, thị xã B, tỉnh Bình Dương giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành cải tạo không giam giữ. Trường hợp bị cáo D thay đổi nơi cư trú sẽ thực hiện theo quy định tại Điều 68, khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

3. Về biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

+ Tịch thu sung ngân sách Nhà nước điện thoại 01 điện thoại di động hiệu S, số IMEI 1: 358244107887764, số IMEI 2: 358245107887761

+ Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) mộc hình chữ nhật, màu đỏ, nhãn hiệu DTstamp® được khắc nội dung “BẢN SAO”.

- 01 (một) con dấu hình tròn nhãn hiệu DTstamp® được khắc nội dung “* U.B.N.D PHƯỜNG TÂN ĐỊNH T.X BẾN CÁT T. BÌNH DƯƠNG”.

- 01 (một) mộc hình chữ nhật, màu đỏ, nhãn hiệu DTstamp® được khắc nội dung “CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH Số chứng

thực: Quyển số: SCT/BS/...../.....
UBND Phường T”.

- 01 (một) mộc tên hình chữ nhật, màu đỏ, nhãn hiệu DTstamp® được khắc nội dung “Nguyễn Duy Q”. Tình trạng nguyên vẹn, đã qua sử dụng;

- 01 (một) con dấu hình tròn, màu đỏ, nhãn hiệu DTstamp® được khắc nội dung “* M.S.D.N: 3702698422.C.T.T.N.H.H * H.BÀU BÀNG - T. BÌNH DƯƠNG – CÔNG TY TNHH B”.

- 01 (một) mộc hình chữ nhật, màu xanh, nhãn hiệu DTstamp® được khắc nội dung “Bs . Lê Thế H”.

- 01 (một) mộc hình chữ nhật, màu đỏ, nhãn hiệu DTstamp® được khắc nội dung “PHÓ GIÁM ĐỐC”.

+ Buộc bị cáo Nguyễn Thanh T nộp 4.000.000 đồng (bốn triệu đồng) thu lợi bất chính sung ngân sách Nhà nước.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/12/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bến Cát)

4 . Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Các bị cáo Nguyễn Thanh T, Đàm Trần D mỗi người phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- Chi cục THA Bến Cát;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Công an thị xã Bến Cát;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, TA (01).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Thế Thị Ngọc Anh